TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/HS-ST
Ngày 12 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Hà.

Ông Lê Văn Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2022/HS-ST ngày 06 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HS ngày 28/4/2022 đối với bị cáo:

Lê T (Ba L), sinh năm 1990 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lê A và bà Nguyễn Thị L. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 20/01/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/12/2016, nhưng chưa chấp hành xong các quyết định khác của bản án.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/12/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- Bị hại: Anh Đặng Thanh T, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Khu phố 1, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên khoảng 20 giờ 25 phút ngày 12/11/2021, Lê T rủ Nguyễn Thành V trộm cắp tài sản thì V đồng ý. Lúc này, V điều khiển xe

mô tô, biển số 79N4-1114 chở T chạy trên các tuyến đường thành phố Phan Rang - Tháp Chàm để tìm nhà dân sơ hở trộm tài sản. Khi đến hẻm 586 đường Cao Thắng, thuộc khu phố 3, phường Đạo Long, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. V dựng xe đứng ngoài đường chờ, T đi bộ vào trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Citi, màu nâu, biển số: 85R1-5639 của anh Đặng Thanh T rồi dắt xe ra ngoài đường và được V đẩy xe đi về huyện Ninh Phước. Sau đó, T đưa xe vừa trộm cắp được để V đi bán. Đến ngày 20/12/2021, T đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số: 111/KLTS ngày 21/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, kết luận 01 xe mô tô hiệu CITI, màu nâu, biển số: 85R1-5639, trị giá: 4.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ xe mô tô, biển số 79N4-1114 là phương tiện T sử dụng vào việc phạm tội. Đối với xe mô tô hiệu Citi, màu nâu, biển số: 85R1-5639 là tang vật của vụ án, T đã đưa cho V đi bán nhưng không rõ ở đâu nên Cơ quan điều tra chưa thu hồi được.

Đối với Nguyễn Thành V, sinh năm 1993. Hộ khẩu thường trú: Thôn Long Bình 2, xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận là người cùng T thực hiện hành vi trộm cắp xe, quá trình điều tra đã ra thông báo truy tìm V nhưng chưa có kết quả.

Về dân sự: Bị hại là anh Đặng Thanh T yêu cầu Lê T bồi thường số tiền 4.000.000 đồng, T đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Cáo trạng số 44/CT-VKSPRTC ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Lê T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

- Bị hại anh Đặng Thanh T vắng mặt, có đơn trình bày: Đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Về dân sự: Đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận về việc bị cáo đồng ý bồi thường 4.000.000 đồng cho tôi.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô, biển số 79N4-1114 để điều tra xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, tuyên buộc Lê T phải bồi thường cho bị hại là anh Đặng Thanh T số tiền 4.000.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, xét việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Lê T tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 20 giờ 25 phút ngày 12/11/2021, tại khu phố 3, phường Đạo Long, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, bị cáo T đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Citi, màu nâu, biển số: 85R1-5639 của anh Đặng Thanh T, trị giá 4.000.000 đồng (theo kết luận định giá tài sản số: 111/KLTS ngày 21/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm). Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Lê T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo Lê T đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên phải xử lý nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có 01 tiền án, ngày 20/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa, tại giai đoạn điều tra bị hại anh Đặng Thanh T yêu cầu bị cáo Lê T bồi thường số tiền 4.000.000 đồng, bị cáo T đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại. Bị cáo và bị hại đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận trên. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường của bị hại và bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã tạm giữ xe mô tô biển số 79N4-1114 là phương tiện T sử dụng vào việc phạm tội. Tại phiếu trả lời xác minh xác định biển số 79N4-1114 chủ xe Đặng Thị Tuyết N, sinh năm 1982. Trú tại: Tổ 9B, N, phường N, thành phố N, tỉnh Khánh Hoà. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã ra quyết định ủy thác cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa để điều tra xác định chủ sở hữu xe nhưng đến nay chưa có kết quả. Do đó, Hội đồng xét xử tiếp tục giao xe cho Cơ quan điều tra tạm giữ để xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

Đối với xe mô tô hiệu Citi, màu nâu, biển số: 85R1-5639 là tang vật của vụ án, T đã đưa cho Nguyễn Thành V đi bán, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm chưa làm việc được với V nên chưa thu hồi được xe mô tô nói trên, do đó Hội đồng xét xử không xét đến.

[7] Đối với Nguyễn Thành V là người cùng T thực hiện hành vi trộm cắp xe, V không có mặt tại địa phương. Ngày 13/01/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã ra thông báo truy tìm V nhưng chưa có kết quả, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, đề nghị xử lý sau là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Lê T (Ba L) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê T (Ba L) 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 20/12/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ quy định tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590, Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Lê T (Ba L) và bị hại Đặng Thanh T về việc: Bị cáo Lê T (Ba L) đồng ý bồi thường cho bị hại Đặng Thanh T số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Giao 01 (một) xe mô tô biển số 79N4-1114 nhãn hiệu Honda wave, màu đỏ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ, xử lý sau. (*Hiện xe mô tô biển số 79N4-1114 đang được quản lý tại kho vật chứng Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2021).*

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê T (Ba L) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo. Quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/5/2022); vắng mặt bị hại quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Diệu